



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI BẠC LIÊU THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp Nhà nước)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng công ty Lương thực miền Bắc

Trụ sở chính: Số 6 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3926 4466

Fax: (84.4) 3926 4477

Website: www.vinafood1.com.vn

2. Tổ chức Tư vấn

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3936 6425

Fax : (84.4) 3936 0262

Website: www.vcbs.com.vn

3. Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Ông Hoàng Hải

Số điện thoại: (04) 3935 1570

- Tổng công ty Lương thực miền Bắc thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.
- Quyết định số 3372/QĐ-BNN ngày 31/7/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc thoái vốn đầu tư của Nhà nước tại các đơn vị thành viên của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc.
- Quyết định số 36/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Bắc về việc thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.
- Điều kiện thoái vốn: Theo khoản 1 - điều 2 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.
- Hình thức thoái vốn: Theo khoản 1 - điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu

Mệnh giá: 10.000 VND

Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán: 127.800 cổ phiếu

Tổng giá trị theo mệnh giá: 1.278.000.000 VND

Giá khởi điểm: 16.500 VND/cổ phiếu

Wm

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn	4
2. Tổ chức tư vấn	4
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	5
III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn.....	7
3. Số cổ phiếu sở hữu.....	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI BẠC LIÊU 8	
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Cơ cấu tổ chức công ty.....	10
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	11
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	12
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	12
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	13
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn.....	13
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	14
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	15
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN.....	15
VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	15

Wm

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Ông: Trần Xuân Chính

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

Ông: Vũ Quang Đông

Chức vụ: Giám đốc Công ty

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu và Tổng công ty Lương thực miền Bắc cung cấp.

km

II. CÁC KHÁI NIỆM

<i>BCTC</i>	: Báo cáo tài chính
<i>BKS</i>	: Ban Kiểm soát
<i>CBCNV</i>	: Cán bộ công nhân viên
<i>Công ty/Basalco</i>	: Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu
<i>CN</i>	: Chi nhánh
<i>CTCP</i>	: Công ty cổ phần
<i>CP</i>	: Cổ phần
<i>CTHĐQT</i>	: Chủ tịch Hội đồng quản trị
<i>DT</i>	: Doanh thu
<i>Điều lệ Công ty</i>	: Điều lệ CTCP Muối Bạc Liêu
<i>ĐKKD</i>	: Đăng ký kinh doanh
<i>ĐHĐCĐ</i>	: Đại hội đồng cổ đông
<i>GTGT</i>	: Giá trị gia tăng
<i>HĐQT</i>	: Hội đồng quản trị
<i>HĐSXKD</i>	: Hoạt động sản xuất kinh doanh
<i>LNST</i>	: Lợi nhuận sau thuế
<i>SXKD</i>	: Sản xuất kinh doanh
<i>TNDN</i>	: Thu nhập doanh nghiệp
<i>TSCĐ</i>	: Tài sản cố định
<i>Tổng công ty / Vinafood1</i>	: Tổng công ty Lương thực miền Bắc
<i>UBCKNN</i>	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
<i>VCBS</i>	: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
<i>VND</i>	: Việt Nam đồng

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Tên tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC**
- Tên viết tắt: **VINAFOOD1**
- Trụ sở: **Số 6 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội**
- Điện thoại: **(84-4) 3926 4466**
- Fax: **(84-4) 3926 4477**
- Vốn điều lệ: **4.359.390.000.000 đồng**
- Website: **www.vinafood1.com.vn**
- Mã số doanh nghiệp **Số 0100102608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 07/10/2014.**

■ Logo:



Tổng công ty Lương thực Miền Bắc là doanh nghiệp nhà nước hạng đặc biệt được thành lập theo Quyết định số 312/TTg ngày 24/5/1995 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổ chức lại các doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty Lương thực Trung ương I và các doanh nghiệp Lương thực thuộc các tỉnh từ Thừa Thiên - Huế trở ra.

Ngày 17 tháng 7 năm 1995, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/NĐ-CP phê chuẩn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Theo các văn bản trên, Tổng công ty có nhiệm vụ quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh các mặt hàng lương thực, nông sản và chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.

Hiện nay, Tổng công ty có 27 đơn vị thành viên hạch toán độc lập đã được cổ phần hóa là các công ty con; 05 đơn vị là công ty liên kết và 03 liên doanh với nước ngoài. Phần lớn các đơn vị thành viên của Tổng công ty có trụ sở chính tại các tỉnh phía Bắc, tuy nhiên, để đảm bảo nguồn hàng cung ứng cho xuất khẩu và tiêu thụ trong nước, Tổng công ty có 14 đơn vị, chi nhánh của đơn vị thành viên đóng tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.

Kể từ khi thành lập đến nay, Tổng công ty luôn hoạt động ổn định, sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước. Khi thành lập, vốn chủ sở hữu của Tổng công ty chưa tới 200 tỷ đồng, trong đó lỗ và công nợ khó đòi gần 100 tỷ đồng. Sau 14 năm Tổng công ty đã bổ sung vốn bằng nguồn lợi nhuận sau thuế, đưa tổng số vốn chủ sở hữu và các quỹ dự phòng tăng 18 lần so với thời điểm mới thành lập. Các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập bình quân của người

lao động... đều có sự tăng trưởng ổn định, vững chắc qua từng năm; tình hình tài chính của Tổng công ty lành mạnh, không có nợ đọng, nợ xấu.

Từ năm 1995 đến nay, tập thể CBCNV - lao động Tổng công ty đã lần lượt được nhận Huân chương lao động hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Ba và gần đây vinh dự được đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì của Nhà nước trao tặng.

❖ **Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Thu mua, bảo quản, chế biến, bán buôn, bán lẻ, dự trữ lương thực, nông sản, thực phẩm, thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia;
- Xuất, nhập khẩu lương thực, nông sản vật tư nông nghiệp, phân bón và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu khác. Nhập khẩu ngô, lúa mỳ, bột mỳ. Sản xuất, kinh doanh xuất và nhập khẩu các loại nguyên liệu, thực phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc. Cung ứng các loại vật tư thiết bị chuyên dùng cho sản xuất, kinh doanh của lương thực thực phẩm;
- Sản xuất và kinh doanh xuất, nhập khẩu muối. Kinh doanh hóa chất làm muối. Tư vấn đầu tư, xây lắp phát triển ngành muối. Xây dựng công trình chuyên ngành muối biển. Lắp đặt thiết bị công trình chuyên ngành sản xuất muối với công trình chế biến thực phẩm khác;
- Nuôi trồng thủy sản và các hoạt động dịch vụ liên quan. Sản xuất chế biến các loại bánh, kẹo. Nhập khẩu vật tư nguyên liệu, máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng cho sản xuất, kinh doanh. Thiết kế và xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
- Sản xuất, kinh doanh và xuất, nhập các loại nguyên liệu, vật liệu nhựa và các sản phẩm từ nhựa chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa. Kinh doanh và xuất, nhập khẩu hàng hóa mỹ phẩm, bán buôn, bán lẻ và đại lý xăng dầu, chất đốt;
- Kinh doanh khách sạn, ăn uống giải khát bến bãi xe khách, cho thuê tài sản, nhà kho văn phòng. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện vận tải, xe cơ giới, hàng hóa, vui chơi, giải trí, văn hóa thể thao, du lịch.

2. Môi quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Tổng Công ty Lương thực miền Bắc là cổ đông lớn của Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu.

3. Số cổ phiếu sở hữu

Tổng Công ty Lương thực miền Bắc đang sở hữu 127.800 cổ phiếu tương đương 28,4% lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI BẠC LIÊU

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổ chức phát hành	CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI BẠC LIÊU
Tên giao dịch đối ngoại	BAC LIEU SALT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	BASALCO
Trụ sở chính	Số 108, Quốc lộ 1A, xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu
Điện thoại	(84-0781) 3821 393
Fax	(84-0781) 3825 456
Website	www.muoiabaclieu.com
Mã số doanh nghiệp	Số 1900176382 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp lần đầu ngày 01/10/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/05/2014
Vốn điều lệ	4.500.000.000 đồng
Logo	

Công ty Muối Bạc Liêu là doanh nghiệp Nhà nước được thành lập năm 2001 tiền thân là Xí nghiệp Muối I ốt 23 Minh Hải thành lập từ năm 1996. Đến năm 2005, Công ty được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Muối & Thương mại Bạc Liêu theo Quyết định số 1059/QĐ/BNN-TCCB của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ký ngày 12/05/2005, có tư cách pháp nhân, thực hiện chế độ hạch toán tổng hợp, có Điều lệ và Tổ chức hoạt động riêng. Đến ngày 12 tháng 05 năm 2014, Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần muối Bạc Liêu hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 1900176382 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp thay đổi lần thứ 7.

Một số thành tích và giải thưởng đạt được trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu:

2007	:	Cúp vàng “Cửu Long hội nhập” tại Hội chợ “Bông lúa vàng Việt Nam” do Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh Cần Thơ và Báo nông nghiệp Việt Nam bình xét công nhận.
2007	:	Huy chương vàng sản phẩm muối I ốt Bạc Liêu.
2007	:	Huy chương vàng sản phẩm muối xay Bạc Liêu.

2007	:	Bằng khen UBND tỉnh Kiên Giang.
2008	:	Bằng khen UBND tỉnh Bạc Liêu.
2008	:	Giải thưởng “Bông lúa vàng Việt Nam-Thương hiệu vàng chất lượng” do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bình chọn và trao tặng.
2013	:	Top 50 “Thương hiệu – nhãn hiệu nổi tiếng năm 2013” do Trung ương Hội Sở hữu trí tuệ Việt Nam bình chọn.
2013	:	“Sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu” do ban chấp hành Hội Nông dân Việt Nam bình chọn.
2014	:	Thương hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn.

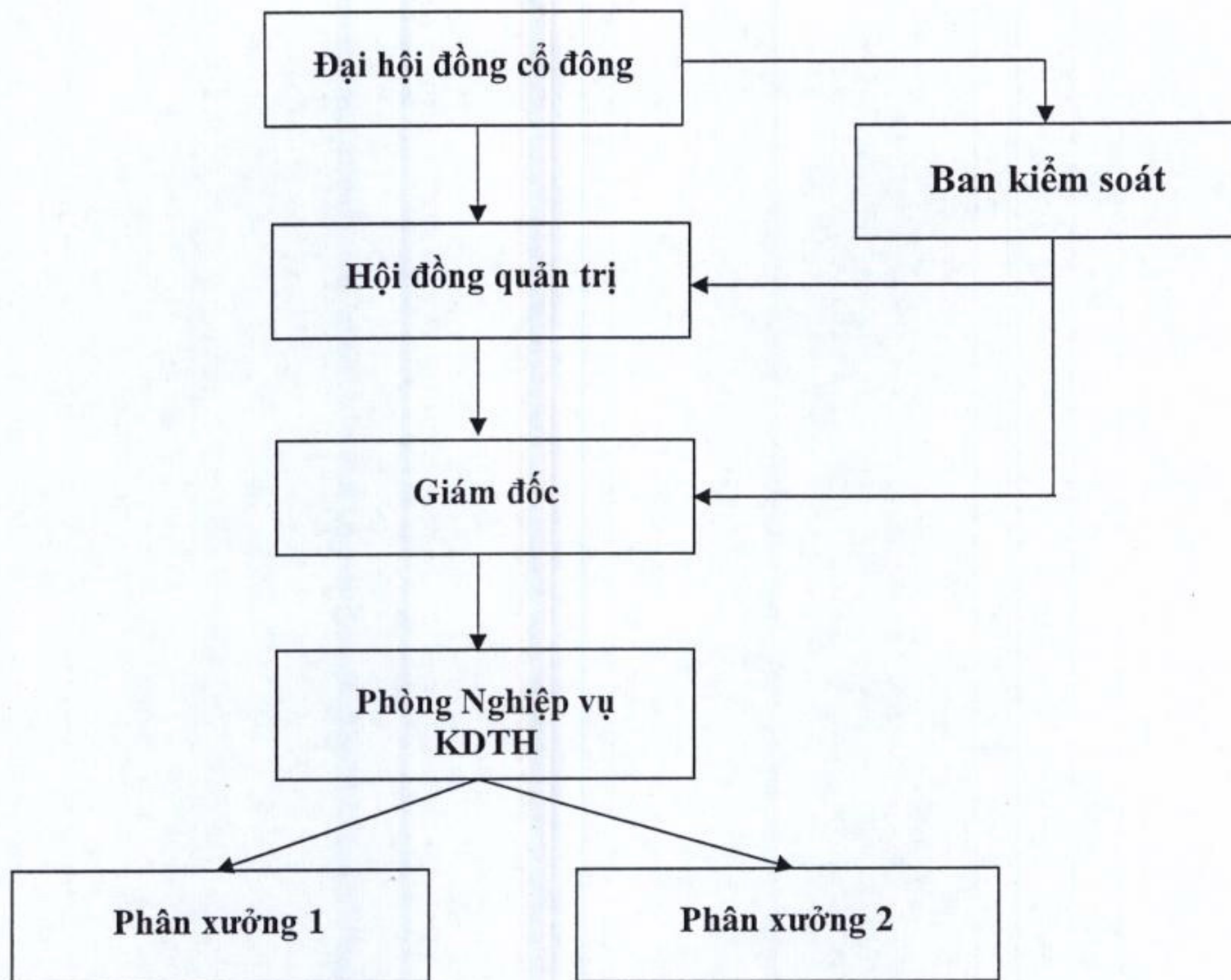
❖ **Ngành nghề kinh doanh:**

Theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 1900176382 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp lần đầu ngày 01/10/2005 và thay đổi lần thứ 7 ngày 12/05/2014, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu bao gồm:

- Sản xuất, chế biến muối nguyên liệu, muối tinh, muối iod, muối ốt iod, muối ốt tôm iod, bột canh iod, nước mắm iod, nước tương iod, các sản phẩm từ nước biển sau muối;
- Bán buôn gạo;
- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;
- Đại lý du lịch;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Vận tải hàng hóa thủy nội địa;
- Đại lý, môi giới, đấu giá;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Bán buôn xuất nhập khẩu các sản phẩm muối, sau muối, thực phẩm, thủy hải sản;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Xây xát và sản xuất bột ngô;
- Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá;
- Bán buôn vật tư, công cụ, thiết bị hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng tiêu dùng, vật tư thiết bị, vật tư xăng dầu;

lmm

2. Cơ cấu tổ chức công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu)

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, quyết định về đầu tư, kinh doanh, chuyển nhượng, thế chấp giá trị lớn, quyết định về sáp nhập, mua lại hợp nhất, chia tách công ty, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty được quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản trị của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển của Công ty; xây dựng các kế hoạch phát triển kinh doanh; xây dựng cơ cấu tổ chức; quy chế quản lý; đưa ra các quyết định nhằm đạt được mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Ban kiểm soát

Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành kinh doanh của Giám đốc; trong ghi chép của sổ kế toán và báo cáo tài chính. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

Ban giám đốc điều hành

Do HĐQT bổ nhiệm, là người đại diện theo Pháp luật của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến công việc hàng ngày của công ty.

Phòng Nghiệp vụ kinh doanh tổng hợp

Tham mưu, báo cáo cho Giám đốc về công tác tài chính kế toán, chịu trách nhiệm quản lý về sản xuất, kinh doanh theo kế hoạch của công ty đề ra. Tham mưu tổ chức tiền lương, nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng thực hiện chính sách đối với cán bộ - công nhân viên trong Công ty.

Phân xưởng 1&2

Chịu trách nhiệm sản xuất theo kế hoạch của Trưởng phòng Nghiệp vụ kinh doanh tổng hợp.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	% +/-
Tổng giá trị tài sản	9.986	12.406	13.580	9,5%
Doanh thu thuần	26.123	32.170	33.595	4,4%
Lợi nhuận từ HĐKD	553	293	110	- 62,5%
Lợi nhuận khác	272	588	597	1,6%
Lợi nhuận trước thuế	825	881	707	- 19,7%
Lợi nhuận sau thuế	782	837	552	- 34,09%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	10%	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012-2013 và BCTC năm 2014 của Basalco)

lmm

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,22	1,21
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,85	0,64
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	51,42%	54,82%
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	105,83%	121,35%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	13,74	9,27
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,67	2,55
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	2,60%	1,64%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	14,55%	8,95%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	7,48%	4,19%
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	0,91%	0,33%
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	1.860	1.226

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 và BCTC năm 2014 của Basalco)

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2014 ¹	
	Kế hoạch	Thực hiện năm 2013 hoặc % tăng giảm so với năm 2013
Doanh thu thuần	30.000.000.000 đồng	(6,7%)
Lợi nhuận sau thuế	> 1.000.000.000 đồng	837.135.164 đồng
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	> 3,33%	2,6%
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu	15,88%	14,55%

¹ Công ty đang xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2015.

wm

Cổ tức	-	10%
Thu nhập bình quân	3 triệu đồng/người/tháng	3 triệu đồng/người/tháng

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014 của Basalco)

✓ **Cơ sở xây dựng kế hoạch 2014:**

Doanh thu và lợi nhuận 2014 được xây dựng dựa trên đánh giá của Ban lãnh đạo về:

- Năng lực của Công ty về tổ chức bộ máy, về cơ sở vật chất kỹ thuật và các điều kiện phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong cơ chế thị trường;
- Chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị về việc xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013 và định hướng phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

- ✓ Theo kết quả kinh doanh năm 2014, Công ty đã đạt vượt mức kế hoạch về doanh thu. Doanh thu thuần năm 2014 của Công ty đạt 33,6 tỷ đồng, vượt 11,98% kế hoạch năm. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế chỉ hoàn thành 55,2% mức kế hoạch do tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có.

um

V. PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
2. **Mệnh giá:** 10.000 VND (Mười nghìn đồng)
3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 127.800 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 28,4% tổng số cổ phiếu đang lưu hành)
4. **Giá khởi điểm đấu giá:** 16.500 VND (Bằng chữ: Mười sáu nghìn năm trăm đồng)
5. **Phương pháp tính giá:** Theo Chứng thư thẩm định giá số 12314/CT-VVFC/BAN3 do Công ty cổ phần Định giá và dịch vụ tài chính Việt Nam ký phát hành ngày 31 tháng 12 năm 2014, giá trị doanh nghiệp Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu được xác định theo phương pháp tài sản.

Trong đó, mức giá khởi điểm bán đấu giá của Tổng công ty Lương thực miền Bắc tính dựa trên các căn cứ:

- (i) Nghị định 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 07 năm 2013 về Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Trong đó quy định rõ giá chuyển nhượng các khoản đầu tư theo nguyên tắc giá thị trường nhưng không thấp hơn giá ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp (Tổng công ty Lương thực miền Bắc). Tính đến 31 tháng 12 năm 2014, giá trị hạch toán đầu tư cổ phiếu Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu theo giá trị sổ sách kế toán của Tổng công ty Lương thực miền Bắc là 10.000 VND (Bằng chữ: Mười nghìn đồng)/cổ phiếu.
 - (ii) Chứng thư Thẩm định giá số 12314/CT-VVFC/BAN3 do Công ty cổ phần Định giá và dịch vụ tài chính Việt Nam ký phát hành ngày 31 tháng 12 năm 2014.
 - (iii) Theo Quyết định số 36/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Bắc về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu.
6. **Phương thức thoái vốn:** Bán đấu giá công khai tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
 7. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)
 8. **Thời gian thực hiện thoái vốn:** Sau khi UBCKNN chấp thuận và theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Lương thực miền Bắc tại Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu do VCBS ban hành.
 9. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**
Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Lương thực miền Bắc tại Công ty cổ phần Muối Bạc Liêu do VCBS ban hành.
 10. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

wm

Theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15 tháng 04 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, trong đó quy định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của Công ty. Giới hạn cho cá nhân và tổ chức nước ngoài đối với đợt chào bán này là không có, nghĩa là cá nhân và tổ chức nước ngoài được mua tối đa 100% cổ phần chào bán đợt này.

11. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:** không có

12. **Các loại thuế có liên quan:**

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: “Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.” Theo đó, Tổng công ty Lương thực miền Bắc sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn với mức thuế suất là 22%.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Mục đích của việc chào bán cổ phần của Tổng công ty Lương thực miền Bắc tại CTCP Muối bạc Liêu nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư tài chính dài hạn của Tập đoàn.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3820 5944

Fax: (08) 3820 5942

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NH TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3936 6425

Fax: (04) 3936 0262

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Chúng tôi xác nhận rằng Tổng công ty Lương thực miền Bắc là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế của chúng tôi.

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN
TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC



[Handwritten signature in blue ink]

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG
TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM *Wmy*



GIÁM ĐỐC
Vũ Quang Đông